

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1) *Nguyên đơn:* **Ngân hàng A**, trụ sở chính: Số X, phường Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Trần Hữu N** - Phó Giám đốc Ngân hàng A - Phòng giao dịch B; địa chỉ: Khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bến Tre.

1.2) *Bị đơn:* Ông **Đỗ Văn P** - Sinh năm: 1973 và bà **Trương Thị Phước H** - Sinh năm: 1980; cùng địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện O, tỉnh Bến Tre.

1.3) *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Trương Thị H** - Sinh năm: 1943; địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện O, tỉnh Bến Tre.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Ông Đỗ Văn P và bà Trương Thị Phước H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng A số tiền nợ gốc là: 18.000.000đ (mười tám triệu đồng) và tiền lãi tính đến ngày 04 tháng 8 năm 2020 là 11.179.350đồng (mười một triệu một trăm bảy mươi chín ngàn ba trăm năm mươi đồng).

2.2) Ông Đỗ Văn P và bà Trương Thị Phước H có nghĩa vụ liên đới trả tiền lãi trên nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất nợ quá hạn được thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số: 062/16/HĐTD/0303-5690 ngày 19 tháng 4 năm 2016 giữa Ngân hàng A - Chi nhánh S - Phòng Giao dịch B với ông Đỗ Văn P và bà Trương Thị Phước H kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2020 cho đến khi trả hết nợ.

2.3) Trường hợp ông Đỗ Văn P và bà Trương Thị Phước H không trả hết được các khoản nợ cho Ngân hàng A thì xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đối với 1299,6m² đất và tài sản (trừ ngôi nhà của bà Trương Thị H) trên phần đất thuộc thửa 384, tờ bản đồ số 8, tọa lạc tại ấp M, xã N, huyện O, tỉnh Bến Tre (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện O, tỉnh Bến Tre cấp cho bà Trương Thị H vào ngày 28/12/2012) để thanh toán nợ cho Ngân hàng A theo hợp đồng thế chấp số: 062/16/HĐTC-BDS/0303-5690 ngày 19 tháng 4 năm 2016 giữa Ngân hàng A - Chi nhánh S - Phòng Giao dịch B với ông Đỗ Văn P, bà Trương Thị Phước H và bà Trương Thị H.

2.4) Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.4.1. Ông Đỗ Văn P và bà Trương Thị Phước H nhận liên đới chịu 729.500đồng (bảy trăm hai mươi chín ngàn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng bà Trương Thị Phước H thuộc hộ nghèo nên bà H được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với phần mà bà phải chịu là 182.500đồng (một trăm tám mươi hai ngàn năm trăm đồng). Như vậy ông Đỗ Văn P và bà Trương Thị Phước H còn phải nộp 547.000đồng (năm trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.4.2. Ngân hàng A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 691.000đồng (sáu trăm chín mươi một ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010550 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bến Tre.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện D;
- Phòng KTNV và T.H.A-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên